

Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đại biểu toàn quốc Liên minh Hợp tác xã Việt Nam lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025

Đại hội đại biểu toàn quốc Liên minh Hợp tác xã Việt Nam lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020-2025 được tổ chức trong ngày 21 - 22/12/2020 tại Thủ đô Hà Nội; căn cứ các văn kiện được Đại hội thông qua và tiếp thu ý kiến phát biểu chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại Đại hội, Đại hội đại biểu toàn quốc Liên minh Hợp tác xã Việt Nam lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025,

QUYẾT NGHỊ:

I. Thông qua Báo cáo của Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã Việt Nam khoá V, nhiệm kỳ 2016 - 2020 trình Đại hội

1. Thống nhất với đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, nhiệm kỳ 2016 - 2020 và Điều lệ Liên minh Hợp tác xã Việt Nam ban hành theo Quyết định số 105/QĐ-TTg ngày 24/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ

Năm năm qua (2016 - 2020), kinh tế tập thể, hợp tác xã tiếp tục đổi mới, phát triển cả về số lượng, quy mô và chất lượng, cơ bản khắc phục được tình trạng yếu kém kéo dài; tỷ lệ hợp tác xã hoạt động hiệu quả đạt gần 60%, đóng góp vào tăng trưởng kinh tế, ổn định giá cả và kiềm chế lạm phát, tăng kim ngạch xuất khẩu, tái cơ cấu nền kinh tế, nhất là kinh tế nông nghiệp, nông thôn; xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, nhất là địa bàn dân tộc thiểu số và miền núi; phát triển nguồn nhân lực có tay nghề và chất lượng cao; ổn định xã hội; khuyến khích khởi nghiệp sáng tạo đối với lao động trẻ; tác động nhận thức của xã hội và hệ thống chính trị đối với hợp tác xã kiểu mới; kinh tế tập thể, hợp tác xã đang dần trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội bền vững, cùng với kinh tế Nhà nước dần trở thành nền tảng của nền kinh tế quốc dân. Hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được Đảng và Nhà nước giao, mang lại lợi ích cho thành viên; đóng vai trò nòng cốt trong phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn cả nước, làm cầu nối giữa Đảng và Nhà nước với Nhân dân; đổi mới công tác tuyên truyền; chủ động tham mưu xây dựng các chủ trương, chính sách; đẩy mạnh cung ứng dịch vụ công; xây dựng mô hình hợp tác xã sản xuất gắn với chuỗi giá trị; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của thành viên; tổ chức và hoạt động từng bước củng cố và hiệu quả, tăng cường liên kết hệ thống; uy tín của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam ở trong nước và đối tác quốc tế được nâng cao.

Tuy nhiên, kinh tế tập thể, hợp tác xã phát triển còn chậm so với tiềm năng, lợi thế và nhu cầu của nền kinh tế; tỷ lệ đóng góp GDP chưa đáp ứng yêu cầu; số lượng, chất lượng hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác tuy được nâng

cao hơn so với giai đoạn trước, nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với tái cơ cấu nền kinh tế, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp. Hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam chưa thống nhất về nhiệm kỳ Đại hội, Nghị quyết, Điều lệ và tổ chức bộ máy, dẫn đến giảm hiệu lực, hiệu quả trong thực hiện chức năng và nhiệm vụ; cơ cấu và chất lượng cán bộ chưa phù hợp với yêu cầu thực tiễn phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; thiếu nguồn lực để hỗ trợ thành viên; một số chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội V chưa hoàn thành.

2. Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu và chương trình hành động nhiệm kỳ 2020 - 2025

a) Phương hướng:

Phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã nhanh, hiệu quả và bền vững; đa dạng về loại hình, hình thức hợp tác trong các ngành, nghề, lĩnh vực, thành phần kinh tế và địa bàn, nhất là khu vực nông nghiệp, nông dân và nông thôn, phù hợp với điều kiện của các địa phương; đẩy mạnh thu hút hộ cá thể tham gia hợp tác xã, tổ hợp tác, phát triển cả số lượng, qui mô, chất lượng và hiệu quả; hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số, sản xuất, kinh doanh gắn với chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị, góp phần tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội bền vững, ổn định xã hội, giữ gìn bản sắc văn hóa và bảo vệ môi trường.

Củng cố, đổi mới tổ chức và hoạt động của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam; làm rõ chức năng, nhiệm vụ; nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động; tăng cường trách nhiệm với vai trò nòng cốt trong phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của thành viên; tham gia thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án, cung ứng dịch vụ công và một số nhiệm vụ khác do Chính phủ, bộ, ngành, địa phương giao, ủy thác (kiểm toán, đào tạo, tín dụng, xúc tiến thương mại, công nghệ...) theo quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tiễn; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ cán bộ trong hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

b) Mục tiêu:

Nâng cao hiệu quả hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, mang lại lợi ích kinh tế và phúc lợi xã hội ngày càng cao cho thành viên; thu hút phần lớn hộ cá thể ở địa bàn nông thôn, kể cả hộ cá thể ở địa bàn thành thị và thành phần kinh tế khác tham gia hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; từng bước trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội bền vững và khẳng định vị trí, vai trò nền tảng của khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã trong nền kinh tế quốc dân.

Xây dựng hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam vững mạnh, thống nhất chặt chẽ tổ chức và hoạt động từ trung ương đến địa phương, được Nhà nước áp dụng chính sách cán bộ phù hợp và có đủ năng lực thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao; làm cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã; tiếp tục giữ vai trò nòng cốt trong phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

Chỉ tiêu cụ thể:

(1) Thu nhập của thành viên hợp tác xã tăng bình quân 6%/năm trở lên; thu hút hộ cá thể, cá nhân, tổ chức khác là thành viên của hợp tác xã, tổ hợp tác tăng bình quân 15%/năm; ít nhất 60% hộ cá thể ở địa bàn nông thôn là thành viên hợp tác xã, tổ hợp tác; đến cuối năm 2025, thu hút ít nhất 90% tổng số hợp tác xã, 100% liên hiệp hợp tác xã và 30% tổ hợp tác đang hoạt động là thành viên (chính thức) của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

(2) 100% thành viên hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác và phần lớn người dân được tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, chính sách của cấp ủy và chính quyền địa phương về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác đăng ký hoạt động được tiếp cận chính sách hỗ trợ của Nhà nước thông qua tổ chức thực hiện của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

(3) Ít nhất 85% tổng số cán bộ quản trị và điều hành của hợp tác xã được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quản trị, chuyên môn phù hợp; 100% cán bộ và người lao động của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam được đào tạo, đào tạo lại kiến thức phù hợp với vị trí việc làm, nhiệm vụ được giao.

(4) Hằng năm, chủ trì, vận động, tư vấn, hỗ trợ thành lập mới ít nhất 2.000 hợp tác xã, 15 liên hiệp hợp tác xã theo Luật Hợp tác xã năm 2012 và 4.000 tổ hợp tác đăng ký theo Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019.

(5) Hằng năm, xây dựng từ 300 - 500 mô hình hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao, sản xuất gắn với chuỗi giá trị sản phẩm chủ lực quốc gia, vùng, địa phương.

(6) Tỷ lệ hợp tác xã hoạt động hiệu quả trong lĩnh vực nông nghiệp đạt 70%, trong lĩnh vực phi nông nghiệp đạt 80%; tỷ trọng đóng góp vào GRDP của các địa phương và GDP của cả nước từ 5% trở lên.

c) Nhiệm vụ chủ yếu:

(1) Nâng cao nhận thức về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã và năng lực quản trị của các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; đổi mới phương thức hoạt động; triển khai kịp thời, sáng tạo, hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, chính sách của cấp ủy và chính quyền địa phương về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

(2) Đổi mới phương thức, hình thức và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền; củng cố, đảm bảo chính xác, kịp thời công tác thông tin, báo cáo về hoạt động của khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã và hoạt động của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

(3) Đẩy mạnh hoạt động tư vấn, hỗ trợ, vận động thành lập mới hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, thu hút các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác tham

gia thành viên của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam; thu hút hộ cá thể, cá nhân, tổ chức khác tham gia thành viên của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác.

(4) Thực hiện tốt và có hiệu quả chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của thành viên.

(5) Chủ động nghiên cứu lý luận và thực tiễn để tham mưu, đề xuất với Đảng, Nhà nước, cấp ủy và chính quyền địa phương các chủ trương, chính sách và pháp luật về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

(6) Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao hiệu quả hoạt động tư vấn, hỗ trợ cung ứng dịch vụ công, đáp ứng nhu cầu phát triển của khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ quản lý về lĩnh vực kinh tế tập thể, hợp tác xã do Chính phủ, cấp ủy và chính quyền địa phương giao, ủy thác.

(7) Xây dựng mô hình hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao, sản xuất gắn với chuỗi giá trị sản phẩm chủ lực quốc gia, vùng, địa phương, đảm bảo hiệu quả, bền vững; nâng cao năng lực quản trị, tăng số lượng, hình thức liên kết, hợp tác, qui mô, năng suất, chất lượng, hiệu quả hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác.

(8) Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ cán bộ trong hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam và cán bộ quản lý hợp tác xã; bồi dưỡng, đào tạo nghề cho thành viên và người lao động trong các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác và các thành viên khác thuộc kinh tế tập thể, hợp tác xã.

(9) Huy động nguồn lực trong nước và quốc tế, khai thác tiềm năng, lợi thế của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam để phát triển các hoạt động kinh tế, tạo nguồn thu, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

(10) Củng cố tổ chức bộ máy, đổi mới phương thức lãnh đạo, điều hành của Đảng đoàn, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực trong thực hiện Nghị quyết Đại hội VI của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các phong trào thi đua phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

d) Chương trình hành động trọng tâm:

(1) Chương trình 01: Đổi mới phương thức và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, của cấp ủy và chính quyền địa phương về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã và thu hút thành viên

Mục tiêu: 100% thành viên của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, đội ngũ cán bộ của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam và phần lớn người dân nhận thức đúng chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, chính sách của cấp ủy và chính quyền địa phương về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; thu hút ít nhất 90% số hợp tác xã, 100% liên hiệp hợp tác xã và 30% tổ hợp tác đang hoạt động là thành viên chính thức của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

Giải pháp:

- *Liên minh Hợp tác xã Việt Nam:* Các hoạt động, sự kiện đều thực hiện tuyên truyền; xây dựng và thực hiện phương án đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của các đơn vị truyền thông của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam (Trung tâm Thông tin - Tuyên truyền, Cổng thông tin điện tử, Tạp chí Kinh doanh...); đầu tư và phát huy hiệu quả Cổng thông tin Tri thức Việt Nam; ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại trong công tác tuyên truyền phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã kịp thời, hiệu quả; đẩy mạnh tuyên truyền chuyên sâu về các mô hình hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác hoạt động có hiệu quả để nhân rộng; hằng năm tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho công tác tuyên truyền; đề xuất giải pháp với Ban Tuyên giáo Trung ương, các Ban Đảng Trung ương và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; ký kết chương trình phối hợp công tác với cơ quan chức năng và báo chí; chủ trì, phối hợp xây dựng các chuyên đề, chuyên mục, phóng sự; tổ chức diễn đàn, hội thảo, tọa đàm về kinh tế tập thể, hợp tác xã; tổ chức các phong trào thi đua, trao giải thưởng "*Ngôi sao hợp tác xã Việt Nam*" từ 2 - 3 năm/lần; phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức Diễn đàn Kinh tế hợp tác, hợp tác xã hằng năm; tổ chức hội diễn văn nghệ, thể thao định kỳ 2 - 3 năm/lần mang đặc trưng và thương hiệu của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam; phát động, khuyến khích và hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo theo mô hình hợp tác xã đối với thanh niên; xây dựng và triển khai Đề án phát triển thành viên là hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác.

- *Liên minh Hợp tác xã cấp tỉnh:* Xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã và thành viên hằng năm; phối hợp với các cơ quan báo chí địa phương mở các chuyên đề, chuyên mục tuyên truyền về kinh tế tập thể, hợp tác xã; tổ chức các diễn đàn, hội thảo, tọa đàm về kinh tế tập thể, hợp tác xã; tổ chức các phong trào thi đua; xây dựng và triển khai chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Liên minh Hợp tác xã Việt Nam lần thứ VI và Nghị quyết Đại hội Liên minh Hợp tác xã cấp tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025; đổi mới và nâng cao chất lượng trang thông tin điện tử, bản tin kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- *Các thành viên, bao gồm hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác và thành viên liên kết cấp quốc gia:* Xây dựng, mở chuyên trang, chuyên mục trên trang web của đơn vị mình để tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, kết quả sản xuất, kinh doanh và tình hình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tại địa phương; tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến về Luật Hợp tác xã, các chính sách và pháp luật liên quan đến khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã, mô hình hợp tác xã hoạt động hiệu quả cho thành viên.

- *Nguồn lực thực hiện:* Nguồn nhân lực và đơn vị thực hiện là Trung tâm Thông tin Tuyên truyền, Cổng thông tin điện tử, Tạp chí Kinh doanh,... trực thuộc Liên minh Hợp tác xã Việt Nam; bộ phận chuyên trách thông tin, tuyên truyền thuộc Liên minh Hợp tác xã cấp tỉnh. *Nguồn lực tài chính* là kinh phí ngân sách cấp cho

hoạt động tuyên truyền theo các chương trình, dự án truyền thông; huy động nguồn lực xã hội hóa ở trong nước và tổ chức quốc tế.

(2) Chương trình 02: Nâng cao năng lực và hiệu quả thực hiện chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của thành viên; tham gia Tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002 về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể và Tổng kết 10 năm thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012 để đề xuất chủ trương, chính sách và pháp luật phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong thời kỳ mới

Mục tiêu: Nắm bắt kịp thời khó khăn, vướng mắc của thành viên đề xuất với cơ quan có thẩm quyền ở trung ương và địa phương xem xét, xử lý; nghiên cứu, đề xuất kịp thời chủ trương, chính sách và pháp luật về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; tiếp nhận, giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo, tranh chấp liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của thành viên theo qui định của pháp luật.

Giải pháp:

- *Liên minh Hợp tác xã Việt Nam:* Phân công và giao nhiệm vụ cho từng Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ định kỳ hằng tháng nắm bắt và phản ánh khó khăn, vướng mắc của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác về cơ quan Liên minh Hợp tác xã Việt Nam để tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền; khảo sát, nắm bắt kịp thời các mô hình, xu hướng phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã để thực hiện giải pháp phù hợp; ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại để kết nối trực tiếp với các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nhằm nắm bắt kịp thời các vấn đề nảy sinh, khiếu nại; ban hành quy chế phối hợp công tác giữa Ủy ban Kiểm tra Liên minh Hợp tác xã Việt Nam và Ủy ban Kiểm tra Liên minh Hợp tác xã cấp tỉnh; tổ chức hội nghị, tọa đàm, đối thoại với thành viên (Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác); xây dựng, thực hiện Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị số 70-KL/TW và Kế hoạch thực hiện Thông báo số 277/TB-VPCP ngày 06/8/2020 của Văn phòng Chính phủ; phối hợp với các ban, bộ, ngành thực hiện Tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002 về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể và Tổng kết 10 năm thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012 để đề xuất chủ trương, chính sách mới và sửa đổi Luật Hợp tác xã năm 2012; báo cáo, đề xuất với Chính phủ, bộ, ngành hoàn thiện cơ chế, chính sách liên quan như thuế, tiền thuê đất, phí và lệ phí đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã,...; tham gia xây dựng và tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2030, Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025; tổ chức hội nghị, diễn đàn, tọa đàm để đối thoại hợp tác xã theo khu vực hoặc toàn quốc.

- *Liên minh Hợp tác xã cấp tỉnh:* Tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương, Ban Chỉ đạo Đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã triển khai kịp thời chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; phối hợp, làm việc, ký kết chương trình phối hợp với các sở,

ngành, đoàn thể trong phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; đề xuất các chương trình hành động, giải pháp cụ thể thực hiện các giải pháp phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam với chính quyền địa phương; rà soát, đề xuất với Đoàn đại biểu Quốc hội, chính quyền địa phương về sửa đổi Luật Hợp tác xã năm 2012 và các chính sách liên quan đến phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; bám sát cơ sở, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của các thành viên để xử lý vấn đề liên quan; chủ động phối hợp với các sở, ngành, các cấp chính quyền kịp thời tư vấn pháp lý và giải quyết khiếu nại, tố cáo của thành viên.

- *Các thành viên, bao gồm hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác và thành viên liên kết cấp quốc gia:* Chủ động đề xuất với Liên minh Hợp tác xã cấp tỉnh khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách; phối hợp chặt chẽ với Liên minh Hợp tác xã cấp tỉnh trong tư vấn hỗ trợ pháp lý và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

- *Nguồn lực thực hiện:* Nguồn nhân lực và đơn vị thực hiện là Ủy ban Kiểm tra, Ban Chính sách và Phát triển hợp tác xã, các ban, đơn vị có liên quan trực thuộc Liên minh Hợp tác xã Việt Nam; Ủy ban Kiểm tra thuộc Liên minh Hợp tác xã cấp tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan. *Nguồn lực tài chính* là kinh phí ngân sách nhà nước chi thường xuyên hằng năm; huy động từ xã hội hóa.

(3) Chương trình 03: Ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại để kết nối với thành viên là hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp và tổ chức khác; nâng cao năng lực, hiệu quả tuyên truyền, tư vấn, hỗ trợ và cung cấp các dịch vụ cho thành viên, thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế số trong khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã và hoạt động của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam

Mục tiêu: Đến năm 2025, cơ bản hoàn thành cơ sở dữ liệu và kết nối thông tin giữa Liên minh Hợp tác xã Việt Nam và Liên minh Hợp tác xã cấp tỉnh với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được kết nối, quảng bá thông tin về sản phẩm, dịch vụ; ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại, chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền, tư vấn, hỗ trợ pháp lý, cung ứng dịch vụ cho các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, công tác quản lý, chỉ đạo điều hành trong hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

Giải pháp:

- *Liên minh Hợp tác xã Việt Nam: (1) Về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số:* Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và triển khai Đề án ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao năng lực quản lý, tư vấn, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam; xây dựng hệ thống phần mềm điều hành Văn phòng điện tử kết nối giữa Liên minh Hợp tác xã Việt Nam với Liên minh Hợp tác xã cấp tỉnh, liên kết trực liên thông quốc gia; xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ hỗ trợ thành viên (giới thiệu, quảng bá sản phẩm, xúc tiến thương mại); ứng dụng công nghệ trong việc xác thực nguồn gốc sản phẩm; xây dựng kế hoạch và tăng cường trang thiết bị cho hệ thống an toàn, an ninh thông tin mạng; công tác quản lý, điều hành của hệ thống Liên

minh Hợp tác xã Việt Nam; (2) *Về đào tạo, bồi dưỡng*: Đa dạng hóa các hình thức, phương thức, nội dung đào tạo; áp dụng công nghệ thông tin hiện đại trong đào tạo, kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo, bồi dưỡng và dạy nghề; đầu tư cơ sở vật chất, hiện đại hóa trang thiết bị dạy và học cho các trường; xây dựng và triển khai Đề án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị, tay nghề lao động của các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; đào tạo nghề có địa chỉ, gắn với sản phẩm của các doanh nghiệp, hợp tác xã; tăng cường hợp tác đào tạo với các tổ chức quốc tế; (3) *Về hỗ trợ tín dụng*: Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và triển khai Đề án nâng cao năng lực, chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã trung ương và địa phương; đề nghị Nhà nước cấp bổ sung vốn Điều lệ cho Quỹ; đề xuất với Chính phủ ban hành Nghị định về thành lập và tổ chức hoạt động của hệ thống Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã; sửa đổi Điều lệ và các quy định quản lý của Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã trung ương và địa phương; (4) *Về xúc tiến thương mại*: Đầu tư, phát triển các trung tâm thương mại và hệ thống phân phối, sàn giao dịch sản phẩm cho các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; xây dựng và thực hiện chương trình xúc tiến thương mại của khu vực hợp tác xã; (5) *Về xúc tiến công nghệ và bảo vệ môi trường*: Phổ biến, chuyển giao, tư vấn hỗ trợ cho các hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao, bảo vệ môi trường cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; xây dựng và triển khai Đề án nâng cao năng lực phân tích, kiểm tra chất lượng sản phẩm hợp tác xã phục vụ xuất khẩu; (6) *Về tư vấn, hỗ trợ pháp lý*: Đẩy mạnh liên kết giữa các trung tâm tư vấn, hỗ trợ trong hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam và bên ngoài hệ thống; xây dựng cẩm nang hướng dẫn phương pháp, quy trình, nội dung hoạt động tư vấn; ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại để hỗ trợ pháp lý, phổ biến kiến thức cơ bản về pháp luật kinh doanh cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; mở chuyên mục về hỗ trợ pháp lý trên Cổng thông tin điện tử; (7) *Về dịch vụ kiểm toán*: Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện Đề án Kiểm toán hợp tác xã; thành lập Trung tâm Kiểm toán hợp tác xã Việt Nam để thực hiện thí điểm kiểm toán các hợp tác xã qui mô lớn và vừa; (8) *Xây dựng và tổ chức đầu tư khai thác các Dự án đầu tư Trung tâm hỗ trợ dịch vụ cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác* tại các địa phương miền Bắc, miền Trung và miền Nam, đây là đầu mối cung ứng dịch vụ của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

- *Liên minh Hợp tác xã cấp tỉnh*: Tham gia xây dựng và triển khai Đề án hiện đại hóa công nghệ thông tin để cung ứng các dịch vụ cho thành viên, xây dựng ngân hàng dữ liệu về kinh tế tập thể, hợp tác xã và hoạt động của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam; đề xuất Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh bố trí nguồn lực đầu tư hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị cho công tác thông tin của Liên minh Hợp tác xã cấp tỉnh; tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã đối với các tỉnh chưa có Quỹ; nâng cao chất lượng các hoạt động tư vấn, hỗ trợ và cung ứng dịch vụ công để phát triển hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác.

- *Các thành viên, bao gồm hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác và thành viên liên kết cấp quốc gia*: Nâng cấp các cơ sở, thiết bị công nghệ thông tin để kết nối với phần mềm quản lý, điều hành của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam; phối

hợp xây dựng ngân hàng dữ liệu về kinh tế tập thể, hợp tác xã; sử dụng sản phẩm và dịch vụ; đề xuất nhu cầu dịch vụ về đào tạo, tín dụng, xúc tiến thương mại, khoa học công nghệ...

- *Nguồn lực thực hiện:* Nguồn nhân lực và đơn vị thực hiện là Trung tâm Thông tin - Tuyên truyền; Ban Chính sách và Phát triển hợp tác xã; Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã Trung ương; Trung tâm Xúc tiến thương mại và Đầu tư; Trung tâm Khoa học, Công nghệ và Môi trường; các viện, trường trực thuộc; Liên minh Hợp tác xã cấp tỉnh. *Nguồn lực tài chính* bao gồm kinh phí ngân sách nhà nước cấp và huy động xã hội hoá.

(4) Chương trình 04: *Đẩy mạnh xây dựng, phát triển hợp tác xã quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, sản xuất gắn với chuỗi giá trị sản phẩm chủ lực quốc gia, vùng, địa phương thông qua việc tham gia thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án, chương trình, nhiệm vụ về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã được Chính phủ, chính quyền địa phương giao, ủy thác*

Mục tiêu: Tăng số lượng hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có quy mô lớn; xây dựng mới 2.000 hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao, sản xuất, kinh doanh gắn với chuỗi giá trị, chủ yếu lĩnh vực nông nghiệp; hỗ trợ hợp tác xã thành lập mới, tái cơ cấu hợp tác xã; phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; trong đó, thành lập mới 2.000 hợp tác xã, xây dựng 200 hợp tác xã sản xuất gắn với chuỗi giá trị và xây dựng 05 Trung tâm thương mại và hỗ trợ hợp tác xã.

Giải pháp:

- *Liên minh Hợp tác xã Việt Nam:* (1) *Tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025:* Tập trung tuyên truyền, đào tạo, tập huấn, tư vấn, hỗ trợ xây dựng phương án sản xuất, kinh doanh, nâng cao hiệu quả hoạt động, thu nhập của người lao động, thành viên hợp tác xã; bồi dưỡng cho cán bộ hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam về kiến thức tham gia chuỗi giá trị; (2) *Tham gia Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững giai đoạn 2021 - 2025:* Tập trung tuyên truyền, tư vấn, vận động hộ nghèo, hộ cận nghèo tham gia hợp tác xã, tổ hợp tác; phát triển ngành nghề, dịch vụ gắn với thành lập và hoạt động hợp tác xã, tổ hợp tác để giảm nghèo bền vững; tư vấn, hỗ trợ cho hợp tác xã, tổ hợp tác thuộc vùng nghèo nâng cao năng lực quản trị, hỗ trợ thiết bị, công cụ, giống, vật tư thiết yếu; (3) *Tham gia Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030:* Phối hợp với Ủy ban Dân tộc, đồng chủ trì xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức thực hiện Đề án “*Phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030*”; tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật và mô hình hợp tác xã, vận động thành lập mới hợp tác xã, tổ hợp tác; đào tạo cán bộ quản trị, dạy nghề cho người lao động của hợp tác xã; xây dựng mô hình hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao, sản xuất gắn với chuỗi giá trị, phổ biến nhân rộng; triển khai xây dựng các Trung tâm thương mại và hỗ trợ hợp tác xã tại các vùng chuyên canh nông sản quy mô lớn; xây dựng sàn thương mại điện tử; (4) *Tham gia Chương trình hỗ trợ hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025:* Tuyên truyền phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; tư vấn thành lập mới; đào tạo, bồi dưỡng

nguồn nhân lực, xúc tiến thương mại và công nghệ, xây dựng mô hình hợp tác xã sản xuất gắn với chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao; cho vay vốn của Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã; (5) *Xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức thực hiện các Đề án về giao, ủy thác cho hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam thực hiện một số nhiệm vụ quản lý đối với kinh tế tập thể, hợp tác xã, Đề án xây dựng và phát triển hợp tác xã tiêu dùng, Đề án nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp sản xuất, chế biến và xuất khẩu sản phẩm chủ lực quốc gia, vùng, địa phương.*

- *Liên minh Hợp tác xã cấp tỉnh:* Phối hợp thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia, dự án, đề án phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; tư vấn, hỗ trợ hợp tác xã quản lý, sử dụng cơ sở vật chất được hỗ trợ đúng quy định, đảm bảo hiệu quả; tuyên truyền, nhân rộng mô hình hợp tác xã, tổ hợp tác hoạt động hiệu quả trên địa bàn...; phối hợp với các tập đoàn, doanh nghiệp xây dựng vùng nguyên liệu cho các nhà máy chế biến; thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ quản lý đã được cấp ủy và chính quyền địa phương giao, ủy thác.

- *Các thành viên, bao gồm hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác và thành viên liên kết cấp quốc gia:* Thực hiện phương án sản xuất, kinh doanh hiệu quả và khả thi; chuẩn bị đủ nguồn lực để triển khai các dự án đầu tư, phương án sản xuất, kinh doanh.

- *Nguồn lực thực hiện:* Nguồn nhân lực và đơn vị thực hiện là các ban, đơn vị có liên quan trực thuộc Liên minh Hợp tác xã Việt Nam; Liên minh Hợp tác xã cấp tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan. *Nguồn lực tài chính bao gồm* kinh phí của các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trong giai đoạn 2021 - 2025; huy động xã hội hóa.

(5) Chương trình 05: *Củng cố, đổi mới tổ chức và hoạt động của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, tăng cường trách nhiệm của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, thực hiện tốt vai trò nòng cốt trong phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, làm cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực trình độ cho cán bộ, người lao động hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam*

Mục tiêu: Xây dựng hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam vững mạnh, thống nhất chặt chẽ về tổ chức và hoạt động từ trung ương đến địa phương, có đủ nhân lực và điều kiện làm việc để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao; 100% cán bộ, viên chức và người lao động của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam được đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm.

Giải pháp:

- *Liên minh Hợp tác xã Việt Nam: (1)* Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức Đề án củng cố, đổi mới tổ chức và hoạt động của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam theo Kết luận của Bộ Chính trị số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khoá IX, Đề án Nhà nước giao biên

chế, cấp kinh phí hoạt động phù hợp với Kết luận của Ban Bí thư số 158-KL/TW ngày 02/01/2020; (2) Đổi mới phương thức lãnh đạo, điều hành của Đảng đoàn, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ, Nghị quyết Đại hội, Nghị quyết của Ban Chấp hành; (3) Hoàn thiện quy định nội bộ về vị trí việc làm, biên chế, chi trả lương, đánh giá cán bộ, khen thưởng và kỷ luật, cho thôi việc...; (4) Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và triển khai có hiệu quả Đề án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ cho cán bộ, người lao động trong hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam; (5) Khai thác nguồn lực, tiềm năng, lợi thế của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam để phát triển các hoạt động kinh tế, xây dựng và triển khai Đề án Kinh doanh thương mại và đầu tư; (6) Khai thác có hiệu quả các nguồn lực từ các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ và tổ chức khác phục vụ cho phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- *Liên minh Hợp tác xã cấp tỉnh:* (1) Huy động nguồn lực, phối hợp với Liên minh Hợp tác xã Việt Nam để tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ theo vị trí việc làm; (2) Xây dựng phương án và tổ chức các hoạt động kinh tế, triển khai các chương trình cung ứng dịch vụ công do địa phương giao, ủy thác; (3) Phối hợp chặt chẽ và tham gia tích cực với Liên minh Hợp tác xã Việt Nam tổ chức thành công các hoạt động đối ngoại, sự kiện quốc tế hằng năm; mở rộng quan quan hệ hợp tác quốc tế để tìm kiếm các đối tác hỗ trợ cho phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- *Nguồn lực thực hiện:* Nguồn nhân lực và đơn vị thực hiện là các ban, đơn vị của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam; Liên minh Hợp tác xã cấp tỉnh. Nguồn lực tài chính bao gồm kinh phí ngân sách nhà nước cấp là chủ yếu và nguồn huy động khác.

II. Thông qua Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, điều hành của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực và Báo cáo hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, nhiệm kỳ 2016 - 2020

Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã Việt Nam và Ủy ban Kiểm tra Liên minh Hợp tác xã Việt Nam khoá VI tiếp thu những bài học kinh nghiệm, phát huy ưu điểm, khắc phục những tồn tại, yếu kém để nâng cao năng lực, chất lượng và hiệu quả hoạt động trong nhiệm kỳ 2020 - 2025.

III. Thông qua Điều lệ Liên minh Hợp tác xã Việt Nam (sửa đổi)

Giao Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã Việt Nam khoá VI, phối hợp với các bộ, ngành liên quan hoàn thiện hồ sơ theo quy định và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định công nhận Điều lệ thay thế Điều lệ của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam ban hành theo Quyết định số 105/QĐ-TTg ngày 24/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

IV. Thông qua tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng và kết quả bầu cử

Đại hội thông qua tiêu chuẩn, cơ cấu và số lượng Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã Việt Nam khoá VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 gồm 160 đồng chí; Ban Thường vụ gồm 27 đồng chí; Thường trực 05 đồng chí; Ủy ban Kiểm tra Liên minh Hợp tác xã Việt Nam khoá VI gồm 07 đồng chí.

Đại hội bầu 154 đồng chí là ủy viên Ban Chấp hành; 22 đồng chí là ủy viên Ban Thường vụ; 04 đồng chí là Thường trực, gồm 01 đồng chí Chủ tịch và 03 đồng chí Phó Chủ tịch; 07 đồng chí ủy viên Ủy ban Kiểm tra Liên minh Hợp tác xã Việt Nam khóa VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, các cơ quan của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam tiếp tục được kiện toàn theo tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng Đại hội đã thông qua. Đồng chí Nguyễn Ngọc Bảo, Bí thư Đảng đoàn tái đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam khóa VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Các đồng chí tái đảm nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam khóa VI, bao gồm đồng chí Nguyễn Mạnh Cường, đồng chí Lê Văn Nghị và đồng chí Nguyễn Văn Thịnh; đồng chí Lê Văn Nghị, Phó Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam được bầu Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Liên minh Hợp tác xã Việt Nam khóa VI.

V. Giao Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực và Ủy ban Kiểm tra Liên minh Hợp tác xã Việt Nam khóa VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định tại Điều lệ Liên minh Hợp tác xã Việt Nam để quán triệt, phổ biến và tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Liên minh Hợp tác xã Việt Nam lần thứ VI, với phương châm *"Hợp tác - Đổi mới - Phát triển - Hiệu quả"* và quyết tâm *"Tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt trong phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; đẩy mạnh xây dựng hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam vững mạnh; thực hiện hiệu quả chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của thành viên"*./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
 - Thủ tướng Chính phủ;
 - PTTg Trịnh Đình Dũng,
Trưởng Ban Chỉ đạo Đổi mới,
phát triển kinh tế tập thể, HTX;
 - Văn phòng Trung ương Đảng;
 - Ban Tổ chức Trung ương;
 - Ban Dân vận Trung ương;
 - Ban Kinh tế Trung ương;
 - Ban Tuyên giáo Trung ương;
 - Ban Đối ngoại Trung ương;
 - UBTW MTTQ Việt Nam;
 - Văn phòng Chính phủ;
 - Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
 - Bộ Nội Vụ;
 - Bộ Tài chính;
 - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
 - Bộ Lao động-TB và Xã hội;
 - Bộ Khoa học và Công nghệ;
 - Bộ Thông tin và Truyền thông;
 - Đảng đoàn, Thường trực Liên minh HTX VN;
 - Ủy viên BCH, BTV Liên minh HTX VN;
 - Liên minh HTX cấp tỉnh;
 - Các ban, đơn vị trực thuộc;
 - Lưu: VT, TCCB, CSPT.
- (để báo cáo)

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH LIÊN MINH HỢP TÁC XÃ
VIỆT NAM KHÓA VI**



Nguyễn Ngọc Bảo